

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG M
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2024/HS-ST
Ngày: 27/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim D

Bà Nguyễn Anh Th

Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh H – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng M,
Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Nguyệt A- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố H và điểm cầu thành phần tại trại tạm giam số 01, Công an Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 293/2024/TLST-HS ngày 05/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Từ Minh T –Sinh năm 2003, tại Thành phố H ; Nơi đăng ký thường trú: tổ 67 phường Vĩnh Tuy, quận H, thành phố H; Chỗ ở hiện nay: số 41 ngách 349/30 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Từ Thanh B và bà Trần Thị H; chưa có vợ con, là con thứ nhất trong gia đình có ba anh em; Tiền án, tiền sự: không. (Theo Danh chỉ bản số 349 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 30/7/2024); Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/7/2024, tạm giam ngày 30/7/2024. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố H (địa chỉ: ngõ 702, phường Cầu Diễn, quận N, Thành phố H).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Trú tại: tổ 24 phường Lĩnh Nam, quận Hoàng M, Thành phố H.

2/ Ông Từ Thanh B, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú tại: số 41 ngách 349/30 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận H, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2024, có người sử dụng tài khoản Facebook tên là “Nguyễn Đạt” gọi điện qua Messenger hỏi mua của Từ Minh T 01 gói ma túy Ketamine với giá 800.000 đồng và hẹn đến trước sảnh chung cư A4 Đề Lữ 2, quận Hoàng M, thành phố H để giao dịch. Sau khi trao đổi, khoảng 30 phút sau T đi ra đầu ngõ 47 phố N, quận Hoàng M, Thành phố H gặp một nam thanh niên không quen biết rồi hỏi mua 01 túi Ketamine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T đi đến đi đến trước sảnh chung cư A4 Đề Lữ 2, quận Hoàng M, Thành phố H chờ người có tài khoản Facebook tên “Nguyễn Đạt” đến để bán gói ma túy vừa mua với giá 800.000 đồng thì bị tổ công tác Công an phường Hoàng Văn T thấy có biểu hiện nghi vấn, phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật thu của T: bên trong túi quần bên trái 01 túi nilon kích thước (03x4)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 29H9-6607.

Qua rà soát tại chung cư A4, Đề Lữ, phường Hoàng Văn T, quận Hoàng M xác định Nguyễn Minh Đ (sinh năm 1994; trú tại: tổ 24 phường Lĩnh Nam, quận Hoàng M, Thành phố H) là người sử dụng tài khoản Facebook tên “Nguyễn Đạt”. Đ khai nhận: khoảng đầu giờ chiều ngày 23/7/2024, Đ đăng nhập vào tài khoản Facebook tên “Nguyễn Đạt” tại quán Internet và nhắn tin vào tài khoản tên “Minh Tú” để hỏi mua 800.000 đồng ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng. Đ và T hẹn nhau tại sảnh chung cư A4, Đề Lữ 2, phường Hoàng Văn T, quận Hoàng M, Thành phố H để giao dịch. Sau đó, Đ đứng chờ T đến 19 giờ cùng ngày thì bị Công an triệu tập xác minh làm rõ hành vi mua ma túy của Từ Minh T. Qua kiểm tra điện

thoại của T và Đ phát hiện nhiều cuộc gọi đến tài khoản Facebook tên “Nguyễn Đạt” vào ngày 23/7/2024 và các đoạn tin nhắn nội dung liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy giữa T và Đ.

Tại bản kết luận giám định số 5525/KL-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,290 gam.

Tại cơ quan điều tra Từ Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 288/CT-VKS-HM ngày 01/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M truy tố Từ Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251- Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

*Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M đã truy tố, ăn năn, hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

-Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38-Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 26 đến 30 tháng tù.

-Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong là ma túy Ketamine thu giữ của Từ Minh T còn lại sau giám định.

+Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/7/2024 tại khu vực trước sảnh chung cư A4, Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn T, quận Hoàng M, Thành phố H, Từ Minh T đã có hành vi bán trái phép 0,290 gam ma túy loại Ketamine nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định hành vi của Từ Minh T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng M truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận định trên, xét tính chất hành vi của bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Nam thanh niên đã bán ma túy cho Từ Minh T tại khu đầu ngõ 47 phố N, quận Hoàng M, Thành phố H: T khai không biết tên tuổi, địa chỉ của nam thanh niên. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ nhân thân lý lịch của đối tượng, khi nào xác minh, làm rõ sẽ tiến hành xử lý sau.

[6] Hành vi Nguyễn Minh Đ nhắn tin hỏi mua ma túy của Từ Minh T nhưng chưa mua được ma túy của T thì bị phát hiện ngăn chặn. Hành vi của Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý.

[7] Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29H9-6607: qua xác minh là tài sản của ông Từ Thanh B là bố đẻ của Từ Minh T. Ông B cho T mượn xe máy trên để sử dụng không biết T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả xe máy trên cho ông B là có căn cứ.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ khối lượng chất ma túy Kentamine đã thu giữ của Từ Minh T là chất độc hại nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng là phương tiện Từ Minh T liên lạc giao dịch mua bán ma túy với Nguyễn Minh Đ nên cần tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố Từ Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Từ Minh T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy Kentamine đã thu giữ của Từ Minh T còn lại sau khi giám định (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 13/11/2024).

+Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, đã qua sử dụng (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 13/11/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Từ Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo Từ Minh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Về việc thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hoàng Mai TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai TP Hà Nội;
- Lưu HSPA, VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu H

